

Số: 1073 /KH-SNgV

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 8 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Sở Ngoại vụ năm 2017**

Thực hiện Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh về Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2017, Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Sở Ngoại vụ năm 2017 với những nội dung sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (CCHC) CỦA SỞ NGOẠI VỤ NĂM 2016**

##### **1. Kết quả chung**

- Kết quả chỉ số CCHC năm 2016 của Sở Ngoại vụ đạt 68/90 điểm (tương ứng 75,50%), xếp vị thứ 6/20 Sở, ban, ngành cấp tỉnh Trong đó: Phần Công tác chỉ đạo, điều hành; thông tin, tuyên truyền và kiểm tra CCHC đạt được 17/22 điểm; Phần Kết quả thực hiện các nội dung cụ thể của công tác CCHC đạt được 51/68 điểm.

- Sở Ngoại vụ được đánh giá thuộc nhóm các cơ quan, đơn vị “coi trọng công tác chỉ đạo, điều hành, nghiêm túc trong xây dựng các kế hoạch và có sự kiểm tra, báo cáo thống kê đầy đủ, có chất lượng về các nội dung CCHC, đặc biệt chú trọng việc tổng hợp cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng”, “đã rà soát, xây dựng báo cáo, tổng hợp hồ sơ tài liệu kiểm chứng đầy đủ, sắp xếp khoa học”, (theo Báo cáo đánh giá tại *Hội nghị công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2016 của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố* tại Văn phòng UBND tỉnh ngày 15/3/2017).

##### **2. Những điểm yếu**

a) Tại Phần I, Công tác chỉ đạo, điều hành; thông tin, tuyên truyền và kiểm tra CCHC, có 3/5 tiêu chí thành phần (TCTP) chưa đạt điểm tối đa với tổng điểm đạt được là 17/22 điểm chuẩn có nhiệm vụ.

b) Tại Phần II, Kết quả thực hiện các nội dung cụ thể của công tác CCHC, đạt điểm tương đối cao nhưng chưa đạt điểm tối đa 51/68 điểm chuẩn có nhiệm vụ.

Cụ thể các điểm bị trừ tại các lĩnh vực là:

- *Lĩnh vực thông tin, tuyên truyền về CCHC*: Sở đạt 4,25/8 điểm do chưa có Kế hoạch tuyên truyền CCHC riêng; tài liệu kiểm chứng “việc triển khai hoạt động tuyên truyền CCHC”, “Công tác phổ biến, quán triệt các chủ trương, quy định, văn bản về CCHC cho đội ngũ công chức trong cơ quan, đơn vị” và “Đăng

tải, đưa tin các thông tin về CCHC, TTHC liên quan đến ngành, lĩnh vực tại trang tin điện tử của đơn vị” chưa rõ và đầy đủ.

- *Lĩnh vực Kiểm tra CCHC*: Sở đạt 2,5/3 điểm, bị trừ 0,5 điểm tại TCTP “Mức độ thực hiện kế hoạch kiểm tra”.

- *Lĩnh vực Giải pháp chỉ đạo, điều hành của đơn vị trong CCHC*: Sở đạt 2/3 điểm, bị trừ 1 điểm tại TCTP “Tổ chức tổng kết công tác CCHC hàng năm (Phải có BC tổng kết)”.

- *Lĩnh vực Cải cách thể chế*: Sở đạt 3/4 điểm, bị trừ 1 điểm tại TCTP “Tham mưu UBND tỉnh quy định cụ thể các cơ chế, chính sách theo phân cấp” do không có tài liệu kiểm chứng.

- *Lĩnh vực TTHC*: Sở đạt 10,7/13 điểm, bị trừ 2,3 điểm tại 5 TCTP:

+ TCTP 2.2.3 “Kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định (trong năm không phát sinh nội dung này được chấm 0,75 điểm)”: Do trong năm Sở không phát sinh nội dung này.

+ TCTP 2.2.5 “Rà soát, đánh giá, đề xuất sáng kiến cải cách các quy định, TTHC”: Do chưa hoàn thành 100% kế hoạch và chưa có sáng kiến cải cách TTHC.

+ TCTP 2.2.6 “Kết quả của các TTHC đã được đơn giản hóa hoặc kiến nghị đơn giản hóa trong năm”: Do có rút ngắn và đơn giản hóa TTHC nhưng chưa có cải tiến.

+ TCTP 2.2.9 “Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị đối với các quy định hành chính và TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị”: Do không công khai quy trình xử lý.

+ TCTP 2.2.10 “Xử lý tiếp nhận phản ánh, kiến nghị đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị”: Do không có phản ánh, kiến nghị nên được chấm 70% số điểm.

- *Lĩnh vực Cải cách tổ chức bộ máy hành chính*: Sở đạt 2,5/5 điểm, bị trừ 2,5 điểm tại 3 TCTP:

+ TCTP 2.3.2 “Ban hành quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc”: Do có ban hành chức năng, nhiệm vụ các phòng, nhưng quá chậm.

+ TCTP 2.3.3 “Rà soát và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc cho phù hợp, đảm bảo hoạt động hiệu quả, thiết thực”: Do không có tài liệu kiểm chứng.

+ TCTP 2.3.5 “Hoàn thiện cơ chế phối hợp”: Do không có tài liệu kiểm chứng.

- *Lĩnh vực Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*: Sở đạt 16/20 điểm, bị trừ 4 điểm tại 6 TCTP:

+ TCTP 2.4.2 “Đề nghị sửa đổi danh mục TTHC thực hiện cơ chế 1 cửa khi bộ TTHC có sự thay đổi”: Do không có tài liệu kiểm chứng.

+ TCTP 2.4.3 “Phòng làm việc của Bộ phận TN&TKQ”: Do diện tích chưa đáp ứng yêu cầu.

+ TCTP 2.4.6 “Quy chế hoạt động của Bộ phận TN&TKQ”

+ TCTP 2.4.11 “Theo dõi việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ”: Do không có báo cáo mỗi 2 tuần.

+ TCTP 2.4.12 “Lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC đã được tiếp nhận (theo các mức yêu cầu tại kế hoạch CCHC hàng năm của UBND tỉnh)”: Do không có phiếu đánh giá, báo cáo tổng hợp.

+ TCTP 2.4.13 “Công bố kết quả lấy ý kiến đánh giá của Bộ phận TN&TKQ và công chức theo quy định”: Do chỉ có báo cáo 1 lần/quý.

- *Lĩnh vực Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*: Sở đạt 8/9 điểm, bị trừ 1 điểm tại 1 TCTP:

+ TCTP 2.5.7 “Công chức, viên chức thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp”: Do có vi phạm.

- *Lĩnh vực Cải cách tài chính công*: Sở đạt 5/7 điểm, bị trừ 2 điểm tại 2 TCTP:

+ TCTP 2.6.3 “Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính”: Do mức tăng thu nhập hàng tháng bình quân dưới 0,3 lần lương tối thiểu.

+ TCTP 2.6.4 “Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc (đối với đơn vị không có đơn vị trực thuộc thì chấm 0,5 điểm): Do không có tài liệu kiểm chứng.

- *Lĩnh vực Hiện đại hoá nền hành chính*: Sở đạt 6/10 điểm, bị trừ 4 điểm tại 2 TCTP:

+ TCTP 2.7.1 “Xếp loại chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) của tỉnh”: Do xếp vị thứ 12.

+ TCTP 2.7.5 “Kiểm soát vận hành hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008”: Do không có tài liệu kiểm chứng.

## **II. KẾ HOẠCH NÂNG CAO VỊ TRÍ XẾP HẠNG NĂM 2017 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

### **1. Mục tiêu:**

#### **a) Mục tiêu chung:**

Hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 của Sở Ngoại vụ (Kế hoạch số 593/KH-SNgV ngày 23/5/2016).

#### **b) Mục tiêu cụ thể:**

Phân đấu duy trì vị thứ CCHC của Sở Ngoại vụ trong năm 2017 tiếp tục nằm trong nhóm 10 Sở, ban, ngành có kết quả tốt nhất của toàn tỉnh.

### **2. Nhiệm vụ:**

#### **a) Văn phòng Sở**

- Ban hành các Kế hoạch: CCHC năm 2018; Tuyên truyền CCHC năm 2018; Rà soát TTHC năm 2018; ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018; Triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính (KSTTHC) năm 2018; Đào tạo; Công tác năm 2018; Thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí; Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008; Thanh tra; Công tác văn thư, lưu trữ; Phổ biến, giáo dục pháp luật; Phân công giúp đỡ hộ nghèo... **(theo thời hạn quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành).**

- Ban hành các Báo cáo: Tuyên truyền CCHC năm 2017; Công tác CCHC quý III năm 2017; Công tác CCHC năm 2017; Kinh tế xã hội 9 tháng; Kinh tế xã hội năm 2017; Kết quả thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2017; Tình hình, kết quả thực hiện công tác KSTTHC năm 2017; Kết quả tự kiểm tra công tác CCHC năm 2017; KSTTHC; Kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2017; Kết quả công tác thanh tra, giải quyết KNTC và phòng chống tham nhũng Quý IV và năm 2017; Thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức năm 2017; Công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2017; Thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính tại cơ quan, địa phương năm 2017; Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016; Thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2017; Đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008; Tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 tại Sở Ngoại vụ năm 2017; Tình hình thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và NĐ số 43/2006/NĐ-CP; Kết quả đánh giá nội bộ ISO 9001:2008... **(theo thời hạn quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành).**

- Ban hành các Quyết định: Công bố Hệ thống QLCL phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008; Ban hành mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2018 của Sở Ngoại vụ... **(theo thời hạn quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành).**

- Phần đầu 100% hồ sơ một cửa hoàn thành đúng thời hạn.

- Phần đầu 100% văn bản thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và văn bản phối hợp với các Sở, ban, ngành, tổ chức, địa phương được xử lý đúng hạn.

b) Phòng Hợp tác quốc tế

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại **(Trước ngày 18/9/2017).**

- Phần đầu 100% văn bản thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và văn bản phối hợp với các Sở, ban, ngành, tổ chức, địa phương được xử lý đúng hạn.

- c) Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài
- Phấn đấu 100% hồ sơ một cửa hoàn thành đúng thời hạn.
  - Phấn đấu 100% văn bản thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và văn bản phối hợp với các Sở, ban, ngành, tổ chức, địa phương được xử lý đúng hạn.

- d) Phòng Quản lý biên giới và Trung tâm dịch vụ đối ngoại
- Phấn đấu 100% văn bản thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và văn bản phối hợp với các Sở, ban, ngành, tổ chức, địa phương được xử lý đúng hạn.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở**

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ CCHC năm 2017 của Sở Ngoại vụ.
- Ban hành hoặc tham mưu lãnh đạo Sở ban hành các văn bản theo đúng nhiệm vụ đã nêu.

#### **2. Văn phòng**

Phối hợp với Sở Nội vụ trong công tác tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh hàng năm theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Sở Ngoại vụ năm 2017, yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCCVN Sở Ngoại vụ nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- BGD;
- Các phòng, TTDVĐN;
- Lưu: VT, N.

**GIÁM ĐỐC**  
*(đã ký)*  
**Trần Công Phú**